SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Số: 823 /BV-VTTBYT
Về việc mời báo giá trang thiết bị y tế dự án đầu tư công khu 100 giường Bệnh viện Lê Văn Thịnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp. Thủ Đức, ngày 21 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Quý Doanh nghiệp kinh doanh vật tư y tế.

Bệnh viện Lê Văn Thịnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự án đầu tư công khu 100 giường Bệnh viện Lê Văn Thịnh với nội dung cụ thể như sau:

Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 ;

Căn cứ Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 04/03/2023 của Chính Phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BYT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc giá;

Căn cứ Quyết định 4348/QĐ- SYT ngày 12/08/2021 của Sở Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Lê Văn Thịnh trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định 2860/QĐ-BYT năm 2023 đính chính Thông tư 14/2023/TT-BYT quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành

Căn cứ Biên bản họp ngày 23/08/2024 của Hội đồng Khoa học Công nghệ về việc nghe báo cáo và quyết định một số nội dung của dự án khu điều trị theo yêu cầu;

Bệnh viện Lê Văn Thịnh triển khai lập kế hoạch mua sắm dự án đầu tư công khu 100 giường Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. 1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lê Văn Thịnh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Vật Tư Trang Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh

SĐT: (028). 5432.7888 *Email: vtvt.bvlvt@gmail.com*

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

Vui lòng gửi báo giá cả 2 hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Vật Tư Trang Thiết Bị Y tế - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

Địa chỉ: 130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TPHCM

- *Nhận qua email: vtvt.bvlvt@gmail.com và hieu.bvq2@gmail.com*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2024 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 02 tháng 12 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Phòng Vật tư trang thiết bị y tế Bệnh viện Lê Văn Thịnh – 130 Lê Văn Thịnh, Phường Binh Trưng Tây, TP.Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh .
2. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 120 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.
3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng ≤ 30% giá trị hợp đồng, thanh toán từng đợt theo khối lượng hoàn thành đưa vào sử dụng.
4. Các thông tin khác (nếu có):

   - Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catolo sản phẩm liên quan đến thiết bị chào giá có đầy đủ thông tin tính năng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (file cứng và file mềm).

   - Các tài liệu liên quan chứng minh đủ năng lực cung cấp các thiết bị y tế hợp pháp theo quy định khi báo giá.

   - Hàng hóa thay thế của công ty cung cấp phải tương thích với thiết bị đang sử dụng tại bệnh viện.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (H, b).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Trần Văn Khanh

Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị(2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Thông số kỹ thuật/mô tả thiết bị	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Số lượng/khối lượng[7]	Đơn giá[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan[9] (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1	thiết bị A										
2	thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm...*[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

-Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

-Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tinnêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày…. tháng….năm….

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11)Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấpđăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ CỦA DỰ ÁN
" DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KHU 100 GIƯỜNG BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH "
(Đính kèm theo Công văn số /BV-VTTBYT,ngày tháng năm 2024)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
A.TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG ĐẶC THÙ				
1	Máy X-Quang kỹ thuật số chụp tổng quát * Cấu hình kèm theo máy: I. Máy X-quang cao tần - Máy phát cao tần (≥40kW, 150kVp, ≥500mA): 01 cái; Bộ chuẩn trực: 01 cái; Đầu đèn X-quang: 01 cái ; Cột và giá mang Đầu đèn X-quang: 01 cái; Bàn chụp X-quang: 01 cái; Giá chụp đứng: 01 cái; Bộ cáp cao thế: 01 bộ II. Hệ thống chuyển đổi số hóa X-quang DR - Tấm nhận ảnh không dây: + 35*43cm: 01 tấm; 43*43cm: 01 tấm; Bộ sạc pin + pin sạc: 01 bộ - Trạm làm việc: 01 bộ + Máy tính: 01 cái; Màn hình LCD cảm ứng ≥19inch: 01 cái - Bộ phần mềm xử lý ảnh (cài đặt sẵn trong máy tính CPU): 01 bộ - Máy in phim khô: 01 cái; Phim 20x25cm để thử máy (hộp/100 tấm): 01 hộp - Phụ kiện khác (mua tại Việt Nam): + Áo chì: 02 cái; Kính chì 300mm x 400mm: 01 cái; Bộ lưu điện UPS: 01 bộ	HT	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
2	Hệ thống CT-Scanner ≥32 lát cắt/vòng quay . Phần cứng hệ thống: 1. Khoang máy: 01 bộ 2. Bóng X-quang:01 bộ 3. Bộ lọc thiếc giảm liều cao cấp:01 bộ 4. Máy phát:01 bộ 5. Đầu thu nhận:01 bộ 6. Bàn bệnhnhân:01 bộ 7. Trạm điều khiển:01 bộ 8. Hệ thống tái tạo hình ảnh:01 bộ 9. Trạm làm việc: 01 bộ II. Phần mềm hệ thống: Phần mềm tiêu chuẩn: 01 bộ; Phần mềm hướng dẫn chụp CT thông minh: 01 bộ; Phần mềm thu hình hai mức năng lượng: 01 bộ; Phần mềm công nghệ trí tuệ nhân tạo: 01 bộ (Phần mềm chụp CT - sử dụng máy tính bảng chọn chương trình chụp và theo dõi quá trình chụp từ xa; Phần mềm tự động kiểm tra chất lượng hình ảnh; Phần mềm tự động tái tạo hình ảnh; Phần mềm xem hình); Chương trình hỗ trợ thăm khám: 01 bộ (Phần mềm lên kế hoạch chụp; Phần mềm lên kế hoạch chụp trên máy tính bảng; Phần mềm tính toán vùng quan tâm ROI; Phần mềm hỗ trợ dịch vụ; Phần mềm tự động điều chỉnh mAs khi thay đổi kV); Chương trình giảm liều và theo dõi liều tia : 01 bộ(Phần mềm lọc tia; Phần mềm chụp với thuốc tương phản; Phần mềm thu hình định vị; Phần mềm chụp giảm liều theo thời gian thực; Phần mềm nghiêng kỹ thuật số; Phần mềm chụp giảm liều vùng nhạy cảm với tia).	HT	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
3	Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA) * Cấu hình kèm theo máy: - Hệ thống cánh tay chữ C (C-arm) gắn sàn: 01 bộ - Hệ thống cánh tay treo trần: 01 bộ - Bàn can thiệp: 01 bộ - Bóng phát tia X cho cánh tay gắn sàn: 01 bộ - Bóng phát tia X cho cánh tay treo trần: 01 bộ - Nguồn phát cao áp loại cao tần, điều khiển bằng vi xử lý: 01 bộ - Đầu thu phẳng kỹ thuật số cho cánh tay gắn sàn: 01 bộ - Đầu thu phẳng kỹ thuật số cho cánh tay treo trần: 01 bộ - Bộ giá đỡ treo màn hình trong phòng can thiệp: 01 bộ - Màn hình trong phòng can thiệp LCD ≥27 inch: 04 cái - Màn hình trong phòng điều khiển LCD ≥24 inch: 04 cái - Các bộ điều khiển, đảm bảo điều khiển toàn bộ hoạt động, chức năng của hệ thống: 01 bộ - Hệ thống phần cứng tích hợp để chạy các phần mềm hỗ trợ can thiệp: 01 bộ - Các phần mềm hỗ trợ can thiệp: 01 bộ - Các thiết bị phụ trợ kèm theo máy chính: 01 bộ - Các thiết bị phụ kiện khác: 01 bộ	HT	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
4	Máy siêu âm màu 4D: * Cấu hình kèm theo máy: • Máy chính với 4 ổ cắm đầu dò , màn hình LCD 21.5 inch độ phân giải 1.600 x 900 , màn hình điều khiển cảm ứng 10.1 inch , xe đẩy gắn kèm máy , đĩa hướng dẫn sử dụng • 01 Board siêu âm 4D , EU-9198 • 01 Phần mềm siêu âm 4D • 01 Phần mềm kết nối DICOM • 01 Bàn phím ALB-6 Các đầu dò : • 01 Đầu dò Convex mã số C253 : phát đa tần số dải từ 1.0-5.0 Mhz ứng dụng trong siêu âm sản , tổng quát • 01 Đầu dò Linear mã số L442 phát đa tần số dải từ 2.0-12.0 Mhz ứng dụng trong siêu âm cơ quan nhỏ (giáp – vú), siêu âm mạch máu • 01 Đầu dò Convex siêu âm qua ngả âm đạo mã số C41V1 : phát đa tần số dải từ 2.0-10.0 Mhz , góc quét 200 độ , ứng dụng trong siêu âm phụ khoa . '• 01 Đầu dò khối mã số VC35 siêu âm 4D : phát đa tần số dải từ 2.0-8.0 Mhz , góc quét 72 độ , ứng dụng trong siêu âm hình thái học sản khoa • 01 Máy in nhiệt trắng đen • Hệ thống in vi tính trọn bộ gồm : 1 máy vi tính để bàn kèm màn hình vi tính LCD; 1 máy in màu ; 1 card bắt ảnh ; 1 phần mềm trả kết quả siêu âm ; 1 UPS online 2KVA	Cái	2	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
5	Máy siêu âm chuyên tim mạch * Cấu hình kèm theo: - Thân máy chính: 01 máy - Màn hình quan sát 21.5 inches: 01 cái - Màn hình điều khiển cảm ứng 12 inches: 01 cái - Đầu dò Sector cho thăm khám tim trẻ em: 01 cái - Đầu dò Convex tần số dải rộng cho thăm khám tổng quát: 01 cái - Đầu dò Linear tần số dải rộng cho thăm khám mạch máu sâu: 01 cái - Đầu dò khối tần số dải rộng cho thăm khám sản khoa 3D, 4D : 01 cái - Gói phần mềm chia sẻ các dịch vụ lâm sàng bao gồm bụng tổng quát, mô mềm, mạch máu, cơ xương khớp, sản phụ khoa, tim người lớn: 01 bản quyền - Bộ phần mềm thăm khám tim trẻ em: 01 bộ - Bộ phần mềm thăm khám tim thai: 01 bộ; Bộ phần mềm tạo ảnh vi mạch MFI: 01 bộ; Gói phần mềm tạo ảnh 3D, 4D (4D, TrueVue,aReaveal, FlexVue): 01 cái; Bộ phần mềm tự động đo đạc chỉ số thai nhi aBiometry Assist: 01 bộ; Bộ phần mềm tạo ảnh tương quan không gian và thời gian (STIC): 01 bộ; Hỗ trợ kết nối mạng DICOM: 01 cái; Ổ ghi đĩa DVD: 01 cái; Máy in nhiệt đen trắng: 01 máy; Máy in nhiệt màu (Mua tại Việt Nam): 01 bộ; Bộ lưu điện Online (Mua tại Việt Nam): 01 bộ; Bộ máy tính và phần mềm trả kết quả siêu âm (Mua tại Việt Nam): 01 bộ; Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
6	Máy siêu âm doppler màu đàn hồi mô * Cấu hình kèm theo: - Thân máy chính: 01 máy - Màn hình quan sát ≥21.5 inches: 01 cái - Màn hình điều khiển cảm ứng ≥12 inches: 01 cái - Đầu dò Convex tần số dải rộng cho thăm khám bụng tổng quát: 01 cái - Đầu dò Sector tần số dải rộng cho thăm khám tim người lớn: 01 cái - Đầu dò Linear tần số dải rộng cho thăm khám mạch máu: 01 cái - Gói phần mềm tổng quát bao gồm bụng tổng quát, mô mềm, mạch máu, mô mềm, cơ xương khớp, sản khoa, phụ khoa, tim thai: 01 bản quyền - Gói phần mềm siêu âm tim (Tim người lớn, tim nhi): 01 bản quyền - Phần mềm đàn hồi mô định lượng gan: 01 bản quyền - Phần mềm đàn hồi mô định lượng giáp, vú: 01 bản quyền - Hỗ trợ kết nối mạng DICOM: 01 bản quyền - Ổ ghi đĩa DVD: 01 cái - Máy in nhiệt đen trắng: 01 máy - Máy in màu A4 (Mua tại Việt Nam): 01 cái - Bộ máy tính và phần mềm trả kết quả siêu âm (Mua tại Việt Nam): 01 cái - Bộ lưu điện UPS Online 2KVA (Mua tại Việt Nam): 01 cái - Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 cái	Cái	1	
7	Đèn mổ treo trần 2 nhánh * Cấu hình kèm theo: Chóa đèn gồm 4 module đèn LED: 02 cái Bảng điều khiển gắn trên đầu đèn: 02 cái Tay nắm tiệt trùng: 05 cái Bộ nguồn cho 2 chóa đèn: 01 bộ Trụ đèn: 01 cái Hệ cánh tay treo 2 nhánh: 01 bộ	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
8	Bàn mổ đa năng điện * Cấu hình kèm theo: 1. Bàn mổ chính: 01 cái 2. Bộ kê tay: 01 bộ 3. Bộ kê vai: 01 bộ 4. Giá đỡ hông: 01 cái 5. Bộ kê chân tích hợp: 01 bộ 6. Khung treo gây mê và khóa liên kết: 01 Cái 7. Bộ điều khiển có dây: 01 cái. 8. Đai cố định phần hông: 01 cái 9. Đai cố định phần chân: 01 bộ 10. Dây điện nguồn: 01 cái 11. Hướng dẫn sử dụng Anh/ Việt: 01 bộ	Cái	4	
9	Bàn mổ phẫu thuật tim mạch * Cấu hình kèm theo: - Thân bàn bao gồm trụ bàn với phần đỡ lưng và đỡ mông: 01 bộ - Bảng điều khiển cầm tay có cáp nối và bảng điều khiển phụ trên trụ bàn: 01 bộ - Khung chắn gây mê: 01 cái - Bộ đỡ đầu, nghiêng được: 01 bộ - Bộ đỡ tay với kẹp (2cái/01 bộ): 01 bộ - Bộ đỡ chân có thể tách rời: 01 bộ - Tấm mở rộng: 01 bộ - Bộ nâng ngực, cầu thận: 01 bộ - bộ mở rộng mạch carbon có nệm: 01 bộ - Nệm: 01 bộ - Đai cố định bệnh nhân: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì bằng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
10	Bơm tiêm điện: * Cấu hình kèm theo: - Máy chính: 01 cái - Khóa cọc xoay 2 chiều tích hợp sau máy: 01 cái - Pin tích hợp trong máy: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng Anh-Việt: 01 bộ	Cái	10	
11	Máy truyền dịch * Cấu hình kèm theo: 1.Máy chính: 01 Máy 2.Bộ đếm giọt: 01 bộ 3.Khóa cọc xoay tích hợp sau máy: 01 cái 4.Dây truyền dịch khóa dòng tự do: 10 bộ 5.Dây nguồn: 01 cái 6.Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/ Việt: 01 bộ	Cái	10	
12	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số * Cấu hình kèm theo: - Máy chính - 1 dây nối đo điện tim - 1 dây điện cực ECG 3 chuyển đạo - 1 dây nối với đầu dò SpO2 - 1 ống hơi đo huyết áp - 1 túi hơi huyết áp người lớn - 1 túi hơi huyết áp nhi - 1 dây nguồn - 1 máy in - 1 pin sạc - 1 đầu dò SpO 2 người lớn - 1 đầu dò nhiệt độ da - 1 xe để máy mua tại Việt Nam	Cái	10	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
13	Máy theo dõi bệnh nhân 10 thông số * Cấu hình kèm theo: - Máy chính: 01 Máy - 1 module có thêm 2 công Smart Connector - 1 dây nối đo điện tim 1 dây điện cực ECG 3 chuyển đạo - 1 dây nối với đầu dò SpO2 - 1 ống hơi đo huyết áp - 1 túi hơi huyết áp người lớn - 1 túi hơi huyết áp nhi - 1 dây nguồn - 1 máy in - 1 pin sạc - 1 đầu dò SpO 2 người lớn - 1 đầu dò nhiệt độ da - 1 dây nối đo ETCO2, 5 khớp nối vô ống nội khí quản - 1 dây nối đo huyết áp xâm lấn IBP và 5 bộ IBP kit - Thêm module đo độ giãn cơ - Thêm module theo dõi độ hôn mê sâu - Thêm phần mềm esCO - Tặng kèm 1 xe để máy	Cái	5	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
14	Máy thở * Cấu hình kèm theo: - Máy chính kèm các phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ + Màn hình 15 inch, cảm ứng: 01 chiếc + Van thở ra và cảm biến lưu lượng, sử dụng nhiều lần, có thể hấp tiệt trùng: 02 bộ + Bộ dây thở người lớn sử dụng một lần: 10 bộ + Mặt nạ thở người lớn sử dụng nhiều lần: 01 bộ + Phổi giả: 01 chiếc + Bộ làm ấm, làm ẩm thụ động sử dụng một lần: 20 bộ + Xe đẩy sản xuất Việt Nam: 01 chiếc - Bộ phun khí dung: 01 bộ	Cái	1	
15	Máy gây mê * Cấu hình kèm theo: - Máy chính kèm phụ kiện có thể tích hợp: + Dây khí nén: 01 chiếc + Dây oxy: 01 chiếc + Bộ trộn khí hiển thị điện tử cho O2 và Air: 01 bộ + Cảm biến dòng chảy sử dụng nhiều lần: 02 chiếc + Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda sử dụng nhiều lần: 01 bộ + Bộ thải khí mê: 01 bộ + Bình bốc hơi: 01 bình + Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ tích hợp trong máy: 01 bộ + Khối đo khí mê tích hợp trong thân máy: 01 chiếc + Xe đẩy: 01 chiếc - Phụ kiện có thể sử dụng từ nhà sản xuất khác: + Mặt nạ người lớn sử dụng nhiều lần: 01 chiếc; Dây gây mê người lớn, sử dụng nhiều lần (mua trong nước): 01 chiếc; Bóng bóp người lớn (mua trong nước): 01 chiếc - Hệ thống phiếu theo dõi gây mê điện tử + phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm + Máy tính kèm màn hình ≥ 21 inch tiêu chuẩn y tế (mua trong nước): 1 chiếc; Bàn phím + chuột (mua trong nước): 1 chiếc; Bộ gá màn hình (mua trong nước): 1 chiếc	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
16	Hệ thống phẫu thuật nội soi bụng tổng quát * Cấu hình kèm theo máy: Hộp xử lý hình ảnh trung tâm, công nghệ 4K, có thể sử dụng với 3 mô-đun liên kết, độ phân giải 3840x2160 và 1920x1080 pixels và mô-đun xử lý hình ảnh kỹ thuật số, nguồn điện 100 - 240 VAC, 50/60 Hz, bao gồm: Dây điện nguồn Cáp kết nối DVI-D, dài 300 cm Cáp DP, 300 cm Cáp SDI, 300 cm Cáp SCB , dài 100 cm Ổ USB 32 GB Bàn phím có chuột cảm ứng Mô-đun liên kết, sử dụng với đầu camera, nguồn điện 100 - 120 VAC/200 - 240 VAC, 50/60 Hz, bao gồm: Dây điện nguồn, dài 300 cm Cáp liên kết, dài 20 cm Đầu camera 1 chíp 4K, chế độ quét liên tục, ngâm được, tiệt trùng được bằng gas và plasma, độ dài tiêu cự f= 18 mm, 2 nút nhấn lập trình tự do trên đầu camera, Màn hình 32" 4K, độ phân giải 3840 x 2160, định dạng hình ảnh 16:9, nguồn điện 100 – 240 VAC, 50/60 Hz, chuẩn kết nối treo màn hình VESA 100 và VESA 200, ngõ vào Video: 1x Display Port 1.2 1x DVI-D 1x 12G-SDI 1x HDMI 2.0 1x 3G-SDI, ngõ ra Video: 1x Display Port 1.2 1x DVI-D 1x 12G-SDI, gồm các phụ kiện:	HT	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
17	Hệ thống soi phế quản * Cấu hình kèm theo máy: Bộ xử lý hình ảnh, có 2 ngõ vào Camera sử dụng với ống soi mềm video và đầu camera 1-chip (lên đến FULL HD), có mô-đun xử lý hình ảnh kỹ thuật số và tùy chọn lưu trữ trên USB, nguồn điện 100 -120 VAC/200 - 240 VAC, 50/60 Hz, gồm có: Bộ xử lý hình ảnh Dây điện nguồn Cáp tín hiệu DVI-D Bàn phím có chuột cảm ứng Ổ USB 32 GB Ống soi mềm video khi phế quản LIVE HD 5.5/2.0, đường kính bên ngoài ở đầu xa 5.5 mm, đường kính kênh làm việc 2.2 x 2 mm, độ uốn cong 210°/140°, hướng nhìn 0°, góc nhìn 100°, độ sâu trường nhìn 3-50 mm, chiều dài làm việc 60 cm, gồm có: Ống soi Va li đựng ống soi Nắp đậy thông áp Bộ thử rò rỉ Màn hình y tế chuyên dụng 24" TFT LCD, đèn nền LED, độ phân giải 1920 x 1200 pixels, tín hiệu ngõ vào: DVI-D, SDI, VGA, C-Video, S-Video, nguồn điện 100 - 240 VAC, bộ nguồn 24V DC Xe đặt máy (mua tại Việt Nam)	HT	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
18	Hệ thống khám nội soi Tai Mũi Họng * Cấu hình kèm theo máy: - 01 Bộ xử lý hình ảnh nội soi FULL HD - 01 Đầu Camera - 01 Thấu kính quang học - 01 Nguồn sáng LED - 01 Cáp dẫn sáng - 01 Bộ ống soi tai mũi họng - 01 Màn hình chuyên dụng dùng trong y tế LCD 19 inch - 01 Xe đẩy chuyên dụng nội soi - 01 Bộ máy tính, máy in kèm phần mềm trả kết quả nội soi - 01 Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt	HT	1	
19	**Máy tim phổi nhân tạo (Dùng trong mổ tim hở)** Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, bao gồm: - Khung giá đỡ hệ thống: 01 cái; Bơm máu dạng trục lăn đầu to: 03 cái; Bơm máu dạng trục lăn đầu nhỏ: 02 cái; Bộ điều khiển và hiển thị trung tâm: 01 cái; Module theo dõi áp lực: 01 cái; Cảm biến theo dõi áp lực: 02 cái; Module theo dõi nhiệt độ: 01 cái; Cảm biến theo dõi nhiệt độ: 02 cái; Module theo dõi mức máu: 01 cái; Cảm biến mức báo động âm thanh: 01 cái; Cảm biến mức báo động và dừng bơm: 01 cái; Miếng cảm nhận mức máu: 01 hộp; Module theo dõi bọt khí: 01 cái; Cảm biến bọt khí cho dây ¼ inch: 01 cái; Cảm biến bọt khí cho dây 3/8 inch: 01 cái; Module kẹp tĩnh mạch: 01 cái; Đầu kẹp dây tĩnh mạch: 01 cái; Bộ trộn khí: 01 cái; Dây cung cấp khí nén: 01 bộ; Dây cung cấp khí Oxy: 01 bộ; Bộ phận tay quay bơm dự phòng khi mất điện: 02 cái; Ắc quy dự phòng tự sạc: 01 cái; Máy trao đổi nhiệt: 01 cái; Mền làm ấm người lớn: 01 cái; Mền làm ấm trẻ em: 01 cái; Đèn halogen cho vị trí lắp phổi nhân tạo: 01 cái; Sách hướng dẫn sử dụng: 01 cái	HT	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
20	Máy theo dõi sản khoa song thai * Cấu hình kèm theo máy: - Máy chính với màn hình màu cảm ứng: 01 máy - Phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ bao gồm: + Đầu dò Doppler và đầu dò UC hình chữ Y: 01 cái + Dây đánh dấu cử động thai: 01 cái + Dây ràng đầu dò: 02 cái + Giấy ghi: 01 xấp + Gel siêu âm: 01 ống + Dây nguồn : 01 cái + Giỏ đựng phụ kiện gắn trên máy : 01 cái + Đầu dò song thai : 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	Cái	2	
21	Máy phá rung tim * Cấu hình kèm theo: - Máy chính kèm màn hình màu tích hợp bản sốc cho người lới và trẻ em : 01 cái - Cáp điện tim: 01 cái - Dây điện tim 3 chuyển đạo: 01 cái - Giấy ghi: 01 cuộn - Pin sạc: 01 cái - Gel bôi da đánh sốc: 01 lọ - Bản sốc dán dành cho tạo nhịp: 01 cái - Adaptor cho bản sốc dán: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái - Máy ghi: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	Cái	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
22	Máy điện tim 12 cần * Cấu hình kèm theo: Cấu hình thiết bị (cho 1 máy) Máy chính với màn hình 8 inch và có sẵn phần mềm phân tích kết quả điện tim, 1 cổng LAN kết nối với máy tính, 2 cổng USB và phụ kiện chuẩn đi kèm : - 1 dây nguồn - 1 dây điện tim - 6 điện cực hút ở ngực bằng núm cao su - 4 điện cực kẹp chi - 1 cuộn giấy ghi theo máy - 1 bút lau đầu máy ghi nhiệt - 1 pin sạc - Kèm 1 xe để máy mua tại Việt Nam - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	Cái	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
23	Máy soi cổ tử cung có camera * Cấu hình kèm theo: 1.) Máy chính gồm 5 bước phóng đại - Thị kính 10x - Vật kính 300mm - Nguồn sáng LED - Kính lọc màu xanh - Chân đứng có 5 bánh xe di chuyển - Bao phủ bụi - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh-Việt) 2.) Phần kết nối lên truyền hình chất lượng HD 3.) Màn hình chuyên dụng Full HD 4.) Hệ thống in trả kết quả bệnh nhân (Mua tại Việt Nam) Bao gồm: - Hệ thống máy vi tính - Máy in màu vi tính - Chương trình kết nối máy vi tính để in trả kết quả bệnh nhân	Cái	1	
B.TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG KHÁC				
24	Bàn khám tiết niệu * Cấu hình kèm theo: 1.Ghế khám: 01 cái 2. Bộ điều khiển bằng chân: 01 Bộ 3. Giá đỡ tay: 02 Cái 4. Giá đỡ đầu gối: 02 Cái 5. Mặt bàn phần chân mở rộng, có thể gập gọn: 01 Cái 6. Khay chứa nước thải: 01 Cái 7. Giá treo cuộn giấy: 01 Cái 8. Dây nguồn: 01 cái 9. Hướng dẫn sử dụng Anh/ Việt: 01 Bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
25	Bàn phẫu thuật phụ khoa * Cấu hình kèm theo: - Bàn khám: 1 cái - HDSD: 01 bộ	Cái	2	
26	Giường bệnh nhân * Cấu hình kèm theo: - Giá truyền dịch 2 móc - Nệm giường + Dài 2000 x Rộng 850 x Cao 100mm + Lớp ngoài: Vải nilon, chống thấm, thoáng khí. + Lớp trong: Mút dạng sóng, không xẹp.	Cái	80	
27	Giường hồi sức cấp cứu đa năng * Cấu hình kèm theo: - Giá truyền dịch 2 móc - Nệm giường + Dài 2000 x Rộng 850 x Cao 100mm + Lớp ngoài: Vải nilon, chống thấm, thoáng khí. + Lớp trong: Mút dạng sóng, không xẹp.	Cái	20	
28	Đèn đọc phim XQ loại 6 phim	Cái	7	
29	Đèn soi đáy mắt * Cấu hình kèm theo: -Đèn soi đáy mắt trực tiếp đi liền cán: 01 cái -Bộ sạc Minicharger: 01 -Bóng đèn dự phòng: 01 -Hộp đựng: 01 Đĩa CD hướng dẫn sử dụng: 01	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
30	Đèn Clar * Cấu hình kèm theo: - 01 đèn đeo đầu chính - 04 cục pin sạc - 01 bộ sạc điện - 01 hướng dẫn sử dụng	Cái	2	
31	Đèn soi Tai Mũi Họng * Cấu hình kèm theo: - 01 đèn chính - 10 loa soi tai 2.5mm - 10 loa soi tai 4mm - 02 pin Alkaline AAA - 01 tài liệu HDSD	Cái	1	
32	Bộ đèn đặt nội khí quản người lớn * Cấu hình kèm theo: - 01 cán pin trung có bóng đèn LED 2.5V trên cán - 01 lưỡi cong Macintosh số 2 - 01 lưỡi cong Macintosh số 3 - 01 lưỡi cong Macintosh số 4 - 01 hộp đựng bằng nhựa	Bộ	7	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
33	Bộ dụng cụ khám ngũ quan * Cấu hình kèm theo: - 01 đầu đèn khám tai, ánh sáng chân không 2.7V - 01 đầu đèn khám tai, ánh sáng XL 2.5V - 01 đầu khám mũi - 01 gọng dẫn quang cong khám thanh quản - 01cặp gương soi thanh quản số 3 và 4 - 01 kẹp giữ đầu lưỡi - 01 bóng đèn thay thế - 01 cán pin trung, dạng không sạc - 01 bộ loa soi tai - 01 hộp đựng	Bộ	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
34	Bộ dụng cụ mở khí quản * Cấu hình kèm theo: - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 Cán dao Barron, số 3, dài 130 mm Kéo, cong, hai đầu tù, dài 140 mm Kéo phẫu thuật, loại tiêu chuẩn, số 2, cong, hai đầu tù/nhọn, dài 140 mm Nhíp , thẳng, thân mảnh, đầu nhỏ, chiều dài tổng thể 150 mm Nhíp, thẳng, thân mảnh, ngàm có răng (1x2), có khía chéo, dài 150 mm Kẹp cầm máu , thẳng, ngàm có răng (1x2), dài 180 mm Kẹp động mạch, mảnh, cong, dài 140 mm Kẹp phẫu tích , cong, mảnh, dài 125 mm Cây banh khí quản Laborde, dài 140 mm Banh vết thương , bộ 2 chiếc, dài 115 mm, kích thước: - 34 x 13 mm/30 x 10 mm - 30 x 13 mm/26 x 10 mm Kìm mang kim , cán vàng, dài 180 mm, dùng cho chỉ 0.6-4.0 Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật , loại 1/2, kích thước 297 x 279 x 101 mm, gồm nắp và đáy, đĩa lọc vi khuẩn và khung cài nhãn nhận biết màu xám Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, chất liệu thép không gỉ, cỡ 1/2, kích thước 244 x 253 x 55 mm, loại có chân đế 5 mm	Bộ	2	
35	Bộ kính thử thị lực kèm gọng * Cấu hình kèm theo: - Bộ kính thử thị lực - Gọng kính thử thị lực	Bộ	1	
36	Bộ thử sắc giác * Cấu hình kèm theo: - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 - Thăm khám mắt	Bộ	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
37	Bộ dụng cụ tiểu phẫu * Cấu hình kèm theo: Vành mi dây xoắn chữ V, 15mm, thép không gỉ, sáng bóng mờ. Kẹp đầu nghiêng 45 độ, hàm 0.12mm, 1x2 răng, thép không gỉ, sáng bóng mờ. Tay cầm dẹp, size 2, rộng 15mm, lưỡi đặc, thép không gỉ, sáng bóng mờ. Thẳng, đầu cùn, sáng bóng mờ, thép không gỉ. Tay cầm dẹp có lỗ chống trơn trượt. KÌM MANG KIM :Tay có vân chống trơn, thép không gỉ, sáng bóng mờ, cong. KÉO GIÁC MẠC : Cong đầu cùn, sáng bóng mờ, thép không gỉ. Tay cầm dẹp có lỗ chống trơn trượt, loại tiêu chuẩn chung. KẸP VI PHẪU :Tay có mấu chống trượt, thép không gỉ sáng bóng mờ, răng 1x2. MÓC MỐNG MẮT :Tay cầm dẹp, thép không gỉ sáng bóng mờ. Đầu dạng giọt nước. KẸP CHỈ KHÂU :Tay cầm dẹp, thép không gỉ, sáng bóng mờ. Có hàm cột chỉ 8.0 đến 11.0 dài 5mm. Đầu bẻ góc. CÁN DAO # 3:Tiêu chuẩn, thép không gỉ, sáng bóng mờ, dạng tiêu chuẩn. HỘP ĐỰNG DỤNG CỤ TIỆT TRÙNG :Nhựa tiệt trùng, có lớp lót silicon. 265 x 160 x 25mm.	Bộ	25	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
38	Bộ dụng cụ trung phẫu * Cấu hình kèm theo máy: Chén đựng dịch sát khuẩn 75ml Chén đựng dịch sát khuẩn 900ml Khay quả thận, dài 25cm Kẹp bông băng, ngàm răng cưa thẳng, dài 18cm Kẹp khăn , 13cm Cán dao số 3 Cán dao số 7 Cán dao số 4 Kéo bóc tách , cong, dài 18cm Kéo bóc tách cán vàng, cong, dài 20cm Kéo, cong, dài 17cm Kéo , thẳng, dài 16cm Kẹp cầm máu , cong, dài 14cm Kẹp cầm máu , cong, dài 16cm Kẹp cầm máu , cong, dài 18cm Kẹp cầm máu , thẳng, dài 18cm Kẹp cầm máu , dài 19cm Nhíp phẫu tích không sang chấn De Bakey, thẳng, mũi 2mm, dài 20cm Nhíp phẫu tích không sang chấn De	Bộ	5	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
39	Bộ dụng cụ đại phẫu * Cấu hình kèm theo máy: Chén đựng dịch sát khuẩn 75ml; Chén đựng dịch sát khuẩn 900ml Khay quả thận, dài 25cm; Kẹp bông băng, ngàm răng cưa thẳng, dài 18cm; Kẹp khăn Backhaus, 13cm; Cán dao số 3; Cán dao số 7; Cán dao số 4; Kéo bóc tách Metzenbaum, cong, dài 18cm; Kéo bóc tách Metzenbaum cán vàng, cong, dài 20cm; Kéo Mayo-Stille, cong, dài 17cm; Kéo Mayo-Lexer, thẳng, dài 16cm; Kẹp cầm máu , cong, dài 14cm; Kẹp cầm máu , cong, dài 16cm; Kẹp cầm máu , cong, dài 18cm; Kẹp cầm máu , thẳng, dài 18cm; Kẹp cầm máu , dài 19cm Nhíp phẫu tích không sang chấn , thẳng, mũi 2mm, dài 20cm; Nhíp phẫu tích không sang chấn , thẳng, mũi 2mm, dài 24cm; Nhíp phẫu tích thẳng, dài 18cm; Nhíp phẫu tích thẳng 1x2 răng, dài 18cm; Nhíp mô , răng 4x5, dài 15cm; Nhíp mô , dài 20cm; Kẹp mô , dài 18cm; Kiềm kẹp kim cán vàng, dài 20cm; Kiềm kẹp kim cán vàng, dài 18cm; Kiềm kẹp kim , ngàm mảnh, dài 16cm Ống hút , đk 8mm, dài 22cm; Ống hút , đk 10mm, dài 22cm; Banh da, gân cơ , lưỡi 12mm, dài 20cm; Banh da, gân cơ , dài 21cm; Cây vén loại có thể uốn được, rộng 40mm, dài 33cm; Cây vén loại có thể uốn được , rộng 50mm, dài 33cm; Banh bụng hoàn chỉnh, độ mở rộng 200mm; Vòng giữ dụng cụ , dài 14 cm; Hộp hấp tiệt khuẩn, loại 3/4, KT 465x280x110mm; Nắp hộp hấp cỡ 3/4, màu xanh dương; Khay lưới bảo quản dụng cụ cỡ 3/4, KT 410x253x70mmm; Màng lọc dùng cho hộp hấp dụng cụ, loại dùng nhiều lần	Bộ	2	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉ treli * Cấu hình kèm theo: - 01 cốc đựng dịch sát khuẩn, 500ml - 01 khay quả thận, dài 25cm - 01 kẹp bông băng, ngàm răng cưa thẳng, dài 25cm - 08 kẹp khăn Backhaus, 13cm - 01 cán dao số 3 - 01 cán dao số 4 - 01 nhíp phẫu tích, 14,5cm - 01 nhíp phẫu tích có mấu, 14,5cm - 01 nhíp phẫu tích, 16cm - 01 nhíp phẫu tích có mấu, 16cm - 01 kéo mayo cong, 17cm - 01 mayo mổ xẻ, kéo, cong, 15cm - 01 kéo , cong, cán vàng, dài 14,5cm - 01 kéo , cong, cán vàng, dài 18cm - 02 kẹp mô 4 x 5 răng, dài 15cm - 04 kẹp mạch máu , thẳng, 16cm - 04 kẹp mạch máu , cong, 16cm - 04 kẹp mạch máu , cong, 12,5cm - 02 kẹp mạch máu, thẳng, 16cm - 02 kẹp mạch máu, cong, 16cm	Bộ	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật chi dưới * Cấu hình kèm theo: - 01 Cốc đựng dịch sát khuẩn, 500ml - 01 Kẹp bông băng, ngàm răng cưa thẳng, dài 25cm - 10 Kẹp khăn , 13cm - 01 Cán dao số 4 - 01 Cán dao số 3 - 01 Nhíp phẫu tích có mấu, 16cm - 01 Nhíp phẫu tích có mấu, 18cm - 01 Nhíp phẫu tích thẳng, 16cm - 01 Kéo, 17cm - 02 Kéo bóc tách , cong, 18cm - 01 Bánh , 21cm - 02 Banh, lưỡi 80x12mm, 21,5cm - 04 Kẹp mạch máu thẳng, 18cm - 06 Kẹp mạch máu cong, 18cm - 04 Kẹp mạch máu thẳng, 16cm - 06 Kẹp mạch máu cong, 16cm - 01 Đục xương , lưỡi cong, 15mm, 20cm - 01 Đục xương , lưỡi thẳng, 15mm, 20cm - 01 Đục xương , lưỡi thẳng, 20mm, 20cm - 01 Nạo xương , lưỡi rộng 7mm, 17cm	Bộ	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu Cán dao mổ số 4 Cán dao mổ số 3L Kẹp săng Backhaus dài 130mm Kẹp bông băng Foerster thẳng, dài 250mm Chén đựng dung dịch, đường kính 80mm, cao 40mm, dung tích 100ml Chén đựng dung dịch, đường kính 100mm, cao 50mm, dung tích 250ml Khay quả đậu 250x40mm Nhíp phẫu tích Duval mũi 10mm, dài 200mm Nhíp phẫu tích ngàm răng cưa, dài 140mm Nhíp phẫu tích Potts Smith ngàm răng cưa, dài 210mm Nhíp phẫu tích Gillies (Waugh) thẳng, 1x2 răng, dài 200mm Nhíp phẫu tích 2x3 răng, dài 160mm Kéo phẫu tích Metzembaum cong, dài 200mm Kéo phẫu tích mũi tù, cong, dài 180mm Kéo phẫu tích Mayo cong, dài 150mm Kéo phẫu tích Mayo thăng, dài 150mm Kéo phẫu tích Mayo thẳng, lưỡi bầu, dài 150mm Kẹp mô Allis 5x6 răng, dài 200mm Kẹp cầm máu Kocher thẳng, 1x2 răng, dài 180mm Kẹp cầm máu Spencer- Wells thẳng, dài 180mm Kẹp cầm máu Halstead Mosquito cong, dài 180mm	Bộ	3	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật Răng Hàm Mặt Cán dao mổ số 3 Cán dao mổ số 3L Kẹp bông băng Foerster thẳng, ngàm răng cưa, dài 250mm Kẹp khăn mổ Backhaus, cong, mũi nhọn dài 110mm. Chén đựng dung dịch đường kính 80mm, cao 40mm, dung tích 100ml Chén đựng dung dịch đường kính 120mm, cao 60mm, dung tích 500ml Nhíp phẫu tích mô Adson thẳng, 1x2 răng, dài 120 mm. Nhíp phẫu tích Adson không sang chấn, thẳng, dài 120mm. Nhíp phẫu tích Semken thẳng, ngàm răng cưa, dài 150mm. Nhíp phẫu tích mô Brown thẳng, 2 hàng răng, dài 160mm Kéo vi phẫu thẳng, mũi nhọn/ nhọn, dài 95mm Kéo vi phẫu cong, mũi nhọn/ nhọn, dài 95mm Kéo phẫu tích Mayo, cong, lưỡi bằng, mũi tù/tù, dài 150mm. Kẹp mạch máu Baby Crill cong, dài 140mm. Kẹp mạch máu Baby Crille thẳng, dài 140mm. Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito cong, dài 120mm. Kẹp mạch máu Rochester Oshner, thẳng, 1x2 răng, dài 160mm. Kẹp mô và tổ chức Allis, 5x6 răng, dài 150mm Banh miệng Denhart dài 120mm Cây đè lưỡi hai đầu kích thước 16x16mm, dài 145mm Banh Kocher 40x20mm, dài 220mm	Bộ	2	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật tim hở Hệ thống banh ngực, dài 190mm, độ mở tối đa 190mm, lưỡi banh rộng 100mm, lưỡi banh cao 30mm, bao gồm các cặp lưỡi banh đi kèm. Banh ngực tự giữ dài 110mm, độ mở tối da155mm,lưỡi rộng 45mm, lưỡi cao 30mm. Banh ngực tự giữ Finochietto-Mathey dài 160mm, độ mở 190mm, bao gồm các cặp lưỡi banh. Banh ngực Trufier độ mở 165mm, kích thước lưỡi 50x42mm Banh ngực tự giữ dài 175mm, độ mở tối đa 180mm, lưỡi banh rộng 98mm, cao 39mm, bao gồm các cặp lưỡi banh. Kéo Mayo thẳng dài 170mm, cán mạ Tungsteng Kéo Mayo cong dài 170mm, cán mạ Tungsteng Kéo Metzembaun cong siêu sắt, dài 180mm Kéo Metzembaun cong siêu sắt, dài 230mm Kìm cắt chỉ thép miệng cong, dài 180mm, độ mở 1,7mm Kìm cắt ống thẳng, dài 180mm Kẹp mạch máu không tổn thương Resano, dài 180mm, áp lực kẹp 300gr Nhíp phẫu tích không tổn thương Resano dài 230mm,áp lực kẹp 300gr Nhíp phẫu tích không tổn thương De Bakey dài 200mm, áp lực kẹp 200gr, mũi 2mm. Nhíp phẫu tích không tổn thương De Bakey dài 240mm, mũi 2.8mm áp lực kẹp 200gr Nhíp Potts-Smith dài 230mm, áp lực kẹp 200gr Nhíp Cushing thẳng, dài 180mm, mũi 1.0mm, áp lực kẹp 200gr Kìm kẹp kim Mayo-Hegar dài 180mm, răng 0,5mm, ngàm TC. Kìm kẹp kim Crile-wood dài 180mm, răng 0,4mm, ngàm TC	Bộ	3	
45	Ghế khám điều trị tai mũi họng * Cấu hình kèm theo: - Bộ ghế khám: 1 bộ - HDSD: 01 bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
46	Ghế máy nha khoa * Cấu hình kèm theo: - Ghế máy bệnh nhân: 01 cái - Hệ thống mâm tay khoan: 01 bộ - Hệ thống bồn nhổ và cung cấp nước sạch: 01 bộ - Hệ thống đèn nha khoa led; 01 bộ - Hệ thống trợ thủ: 01 bộ - Ghế bác sỹ: 01 cái - HDSD, lắp đặt và bảo trì tiếng Anh + tiếng việt: 01 bộ	Cái	1	
47	Khoan xương sử dụng pin * Cấu hình kèm theo: - 01 Tay cầm - 01 Ngàm khoan - 10 Mũi khoan - 01 Ngàm cưa ngang - 10 Lưỡi cưa ngang - 01 Ngàm bắn đinh xuyên kim - 02 Pin Li-Ion - 02 Vỏ bọc pin - 01 Bộ sạc đơn - 01 Khay và hộp lưới hấp tiệt trùng	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
48	Dao mổ điện cao tần * Cấu hình kèm theo máy: 1. Máy chính: 01 cái 2. Bàn đạp điều khiển: 01 cái 3. Kẹp lưỡng cực: 01 cái 4. Dây nối kẹp lưỡng cực tải 6000Vp , cáp chống gập dài 4,5m, tiệt khuẩn 134 độ C: 01 cái 5. Tấm điện cực trung tính: 10 cái 6. Dây nối tấm điện cực trung tính tải 6000Vp , cáp chống gập dài 4,5m, tiệt khuẩn 134 độ C: 01 cái 7. Tay dao đơn cực: 01 cái 8. Đầu đốt điện cực hình kiếm: 01 cái 9. Đầu đốt điện cực hình bi: 01 cái 10. Đầu đốt Điện cực hình loop: 01 cái 11. Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/ Việt : 01 bộ 12. Xe đẩy chuyên dụng vật liệu chống bám khuẩn, bánh xe y tế (Mua tại VN): 01 cái	Cái	1	
49	Máy cắt đốt cao tần * Cấu hình kèm theo máy: Máy cắt đốt cao tần , nguồn điện 220 - 240 VAC, 50/60 Hz, bao gồm dây điện nguồn Bàn đạp đơn, có nút nhấn để chuyển đổi chức năng, sử dụng với máy cắt đốt cao tần Bàn đạp đôi có nút nhấn để chuyển đổi chức năng, sử dụng với máy cắt đốt điện cao tần Bản điện cực trung tính, loại dùng 1 lần, 2 mặt tiếp xúc, diện tích bề mặt A= 169 cm^2, đóng gói 50 cái, sử dụng với dây nối Dây nối bản điện cực trung tính, dùng cho bản điện cực trung tính	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
50	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu 1.Máy chính: 01 cái 2. Sensor đo SpO2 dùng nhiều lần: 01 cái 3. Pin sạc AA: 01 bộ 4. Dây đeo tay chống rơi: 01 cái 5. Đế giữ máy để bàn tích hợp tính năng tự động sạc: 01 cái 6. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/ Việt: 01 bộ	Cái	12	
51	Máy phun khí dung	Cái	24	
52	Máy hút dịch * Cấu hình kèm theo máy: • 01 Máy hút chính: tốc độ hút 60 lít/phút với động cơ không dầu. • 02 Bình chứa dịch 2000ml có thể hấp tiệt trùng với hệ thống van chống tràn. • 02 Bộ lọc Antibacterial và Hydrohobic. • 02 Bộ ống Silicon 8x14 có thể tiệt trùng được • 02 Đầu nối dùng cho ống hút silicon có cỡ từ đường kính 10, 11, 12mm. • 01 Dây nguồn với phích cắm. • Có Bộ chuyển đổi chọn lựa bình • 01 Công tắc bàn đạp chân • 01 Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt	Cái	19	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
53	Máy hút thai * Cấu hình kèm theo máy: - Máy chính: 01 cái - Bình chứa dịch 1.5 lít: 01 cái - Xe đẩy lắp máy: 01 cái - Bộ lọc: 01 cái - Dây hút: 02 dây - Đầu hút (giác hút) loại Silicon sử dụng nhiều lần đường kính 50mm: 01 cái - Đầu hút (giác hút) loại Silicon sử dụng nhiều lần đường kính 60mm: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	Cái	1	
54	Máy đo nhãn áp * Cấu hình kèm theo máy: - Máy chính kèm màn hình LCD cảm ứng 8 inch điều khiển: 01 cái - Tì cằm nâng hạ: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái - Bao phủ bụi: 01 cái - Giấy in: 01 cuộn - Cầu chì 2A: 01 cái - Chân đế hạ nâng bằng mô tơ điện: 01 - HDSD: 01 bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
55	Máy đo thị lực * Cấu hình kèm theo máy: -Thân máy chính với màn hình LCD: 01 máy -Máy in nhiệt tích hợp: 01 máy -Giấy in nhiệt: 01 cuộn. -Tì cằm: 01 chiếc -Áo trùm máy: 01 chiếc. -Bàn kê máy nâng hạ bằng Motor điện (Mua tại VN): 01 chiếc. -Dây nguồn: 01 chiếc. -Các tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ.	Cái	1	
56	Máy đo bán kính độ cong giác mạc (Javal kế) * Cấu hình kèm theo máy: -Thân máy chính : 01 -Bao phủ bụi: 01 -Điều khiển công suất cầu có khả năng hỗ trợ cho kính tiếp xúc 50D: 01 -Cầu chì bảo vệ: 02 Bàn nâng hạ bằng moto điện: 01 bộ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
57	Máy đo điện cơ * Cấu hình kèm theo máy: - Máy chính - 1 hộp nối điện cực bốn kênh - 1 phần mềm đo điện cơ - 1 phần mềm đo vận tốc dẫn truyền thần kinh NCS - 1 phần mềm đo điện thế gợi - 1 máy tính loại để bàn Desktop hay tương đương, CPU Intel, 3.9GHz , RAM 4GB , Ổ cứng 500GB (7200rpm) , Media DVD +/-RW , 10 cổng USB , Phần mềm - 1 bộ nguồn - 1 hộp kích thích - 1 tay đỡ hộp điện cực	Cái	1	
58	Máy đo chức năng hô hấp * Cấu hình kèm theo máy: - Phần mềm đi kèm - 200 ống ngậm - 50 kẹp mũi - 01 bộ hướng dẫn sữ dụng tiếng anh/tiếng việt - 01 máy in laser - 01 máy tính/laptop	Cái	1	
59	Máy xử lý mô * Cấu hình kèm theo máy: -01 máy chính -01 bộ đọc barcode 2D - 01 bộ tài liệu hướng dẫn sữ dụng tiếng anh + tiếng việt - 10 bể hóa chất dung tích 2.7 lít - 02 bể làm sạch dung tích 2.7 lít - 04 bể paraffin dung tích 2.7 lít - 02 giá đỡ bằng thép không gỉ	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
60	Máy vùi mô * Cấu hình kèm theo máy: -01 máy chính -01 dây nguồn - 01 bộ tài liệu hướng dẫn sữ dụng tiếng anh + tiếng việt - 01 bộ forcep đun nóng - 01 bộ temper đun nóng	Cái	1	
61	Máy cắt mô * Cấu hình kèm theo máy: -01 máy chính -01 tấm che máy -01dây nguồn - 01 bộ tài liệu hướng dẫn sữ dụng tiếng anh + tiếng việt - 01 kẹp định hướng mẫu - 01 kẹp cassette đa năng (kẹp mẫu tiêu chuẩn) - 01 dụng cụ giữ lưỡi dao dùng một lần - 01 khay đựng chất thải - 01 hộp (50 cái) lưỡi dao dùng một lần	Cái	1	
62	Máy dàn mô * Cấu hình kèm theo máy: - Máy chính - Dây điện nguồn - Bộ tài liệu hướng dẫn sữ dụng tiếng anh + tiếng việt - Dãi nhiệt độ: RT đến 60 độ - Thể tích bồn: 2 lít - Điều khiển: Vi xử lý. Lập trình nhiệt độ, ngày làm việc và thời gian làm việc, thời gian và ngày	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
63	Máy sấy lame * Cấu hình kèm theo máy: -01 máy chính -01 dây nguồn - 01 bộ tài liệu hướng dẫn sữ dụng tiếng anh + tiếng việt	Cái	1	
64	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động hoàn toàn, công suất 36 lam * Cấu hình kèm theo máy: - 01 máy chính nhuộm tự động hoàn toàn - Hoát chất đi kèm - Hệ thống máy tính	Cái	1	
65	Máy laser điều trị * Cấu hình kèm theo: - Máy Laser - Dây nguồn: 01 cái - Giá đỡ trái, phải cho đầu phát laser: 01 bộ - Bút cảm ứng: 01 cây - Túi che bụi: 01 cái - Đầu chiếu chùm tia laser bức xạ hồng ngoại 830nm/1600mW: 01 cái - Xe đẩy: 01 bộ - Mắt kính an toàn bằng nhựa, bảo vệ cấp L3 hoặc cao hơn: 02 cái -HDSD: 01 bộ	Cái	4	
66	Máy siêu âm điều trị * Cấu hình kèm theo: - Máy Premium - Dây nguồn + Adaptor: 01 cái - Đầu chiếu siêu âm 5cm2: 01 cái - Bút cảm ứng: 01 cây - Chai gel siêu âm 300ml: 01 chai - Tài liệu HDSD: 01 bộ - Xe đẩy: 01 bộ	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
67	Máy kéo dãn cột sống, lưng, cổ tự động * Cấu hình kèm theo: - Giường kéo giãn : 01 cái - Đầu kéo giãn : 01 cái - Dây nguồn: 01 cái - Bộ ngắt mạch khẩn cấp cho bệnh nhân: 01 bộ - Bộ đai kéo giãn cho vùng cổ, xương chậu và ngực: 01 bộ - Ghế điều chỉnh độ cao: 01 cái - Bút màn hình cảm ứng - Bộ vít cố định máy: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ	Cái	2	
68	Máy điện xung * Cấu hình kèm theo: - Máy Premium - Dây nguồn + Adaptor: 01 cái - Cáp điện cực bệnh nhân: 02 cái - Dây đai định vị: 01 bộ - Điện cực 70x50mm: 04 cái - Bao xốp điện cực 70x50mm: 04 cái - Bút cảm ứng: 01 cây - Tài liệu HDSD máy: 01 bộ - Điện cực bút mũi cầu: 01 cái - Giá đỡ điện cực bút mũi cầu: 01 cái - Xe đẩy: 01 bộ	Cái	4	
69	Máy phản hồi sinh học (Điều trị cơ đáy sàn chậu) - Máy chính tích hợp hệ thống xe đẩy: 01 cái - Ghế phát từ trường trị liệu: 01 cái - Điều khiển cầm tay nâng hạ ghế: 01 cái - Bút cảm ứng: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ	Cái	4	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
70	Máy đo công suất thủy tinh thể IOL - Thân máy chính với phụ kiện chuẩn kèm theo, gồm: + Đầu dò siêu âm A (1 chiếc) + Mắt thử (1 chiếc) + Bút điều khiển màn hình chạm (1 chiếc) + Giấy lót cằm (1 xấp) + Bao phủ bụi (1 chiếc) - Máy tính với màn hình LCD (1 chiếc) - Máy in màu (1 chiếc) - Chân bàn đặt máy phù hợp với máy chính (1 chiếc)	Cái	2	
71	Hệ thống phẫu thuật laser excimer Cấu hình cung cấp bao gồm: Thân máy chính(1 cái) Màn hình màu LCD (1 cái) Giường phẫu thuật bệnh nhân (1 cái) Ghế ngồi cho phẫu thuật viên (1 Cái)	Hệ thống	1	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
72	Hệ thống phẫu thuật tạo vạt * HỆ THỐNG FEMTOSECOND LASER Cấu hình cung cấp bao gồm: Thân máy chính(1 cái) Module phẫu thuật Femto-Lasik(1 bộ) Modude phẫu thuật tạo phiến nhu mô (SmartSight)(1 bộ) Màn hình điều khiển chạm(1 cái) Giường phẫu thuật bệnh nhân (1 cái) Ghế ngồi cho phẫu thuật viên (1 cái) * MÁY PHÂN TÍCH BẢNG ĐỒ GIÁC MẠC Cấu hình cung cấp bao gồm: Thân máy chính (1 cái) Phần mềm điều khiển (1 bộ) Bộ máy tínhvới màn hình LCD (1 bộ) Máy in màu (1 cái) Chân bàn đặt máy (1 cái) Thân máy chính (1 cái)	Hệ thống	1	
C. TRANG THIẾT BỊ KHÁC				
73	Bàn ghế khám * Cấu hình kèm theo: - Bàn khám bệnh - Ghế đẩu quay + Vật liệu: inox 304	Bộ	15	
74	Giường khám * Cấu hình kèm theo: -Bàn khám bệnh: 01 cái -Ghế inox: 01 cái	Cái	13	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
75	Vali cấp cứu, Kích thước: 55x37x22 cm * Cấu hình kèm theo: - Hộp đựng thiết bị bằng nhựa cứng - Bình Oxy 2lít (Bình rỗng) x 1 cái - Thiết bị hồi sức giúp thở cho người lớn/trẻ em - Thiết bị hút đàm nhớt - Ống hút gắn với bộ hút đàm nhớt - Bộ 3 cái mặt nạ giúp thở (cỡ nhỏ, trung, lớn) - Mặt nạ bằng nhựa vinyl có ống dẫn cấp khí Oxy - Túi bóp bóng (Phổi giả) - Bộ 3 cái banh miệng, cỡ nhỏ, trung, lớn - Ống dẫn khí Oxy kéo dài Inlet Tube - Cây đè lưỡi - Banh miệng - Kẹp lưỡi - Thiết bị chỉnh lưu lượng dạng xoay - Thiết bị giảm áp có đồng hồ báo áp suất	Cái	8	
76	Bóng bóp người lớn loại sử dụng nhiều lần * Cấu hình kèm theo: • 01 Bóp bóng người lớn silicon (Thể tích bóp bóng: 1800ml) • 01 Mask thở số 5 silicon • 01 Bộ Airway số • 01 Túi chứa khí 2700ml • 01 Dây dẫn oxy • 01 Hộp đựng bằng nhựa	Bộ	8	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
77	Bóng bóp trẻ em lớn loại sử dụng nhiều lần * Cấu hình kèm theo: • 01 Bóp bóng trẻ em silicon • 01 Mask thở • 01 Bộ Airway • 01 Túi chứa khí • 01 Dây dẫn oxy • 01 Hộp đựng bằng nhựa	Bộ	8	
78	Mặt nạ thở oxy người lớn các cỡ * Cấu hình kèm theo: - Vật liệu PVC y tế mềm mại, thoải mái. - Gồm 1 mặt nạ thiết kế công thái học có kẹp mũi bằng nhôm tăng độ cố định, dây đeo không latex đàn hồi, dây oxy chống gấp khúc 7" - Quy cách: 1 bộ/gói	Bộ	8	
79	Bộ Mặt nạ thở oxy trẻ em * Cấu hình kèm theo: - Vật liệu PVC y tế mềm mại, thoải mái. - Gồm 1 mặt nạ thiết kế công thái học có kẹp mũi bằng nhôm tăng độ cố định, dây đeo không latex đàn hồi, dây oxy chống gấp khúc 7" - Quyc ách: 1 bộ/gói	Bộ	8	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
80	Garo hơi * Cấu hình kèm theo: - Máy chính: 01 cái - Xe đẩy: 01 cái - Dây kết nối băng Garo với máy: 02 cái - Dây nguồn: 01 cái - Băng Garo: 02 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ	Cái	4	
81	Nhiệt kế * Cấu hình kèm theo: - Loại nhiệt kế không tiếp xúc	Cái	50	
82	Búa phản xạ * Cấu hình kèm theo: • Búa phản xạ bằng nhôm • Trọng lượng phân bố tối ưu • Sơn tĩnh điện • Có đầu cảm biến thần kinh • Dài: 180 mm | nặng: 90 g • Không bám bụi	Cái	15	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
83	Đèn pin * Cấu hình kèm theo máy:* Cấu hình kèm theo:• Vỏ Nhựa ABS cao cấp • Trọng lượng 31.5 g • Tuổi thọ đèn LED 100.000 giờ • Cường độ sáng 20.000 – 25.000mcd • Điện áp hoạt động 3.0 V • Nguồn : 2 pin AAA	Cái	15	
84	Cân sức khoẻ * Cấu hình kèm theo: - Cân điện tử : 01 cái - Thước đo chiều cao điều chỉnh bằng tay, hiển thị điện tử : 01 cái - Pin AA : 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ	Cái	3	
85	Cưa bột * Cấu hình kèm theo: '- 01 cưa điện - 01 lưỡi 50mm - 01 lưỡi 65mm	Cái	1	
86	Ống nghe * Cấu hình kèm theo: • 01 Ống nghe • 02 Cặp đầu tai nghe dạng mềm • 01 HDSD	Cái	20	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
87	Máy đo huyết áp cơ	Cái	42	
88	Máy đo huyết áp điện tử * Cấu hình kèm theo: - 01 máy đo huyết áp - 02 bao đo huyết áp người lớn và loại lớn người lớn - 01 ống dẫn khí chiều dài 2.5m với co nối kim loại - 01 Pin sạc NiMH 4.8V 2400mAh - 01 Adapter AC/DC 7.5V, 1.5A - 01 giỏ đựng nhựa nhỏ - Tài liệu HDSD	Cái	5	
89	Máy phun sương * Cấu hình kèm theo: - Máy phun sương tự động hoàn toàn - Có bánh xe đẩy lưu động, thiết bị hoạt động bằng điện cho mục đích khử trùng trong không khí phòng mổ và trên - Vỏ bọc máy thép sơn tĩnh điện	Cái	2	
90	Khay đựng dụng cụ * Cấu hình kèm theo: -Kích thước: Khay chữ nhật kích thước (24x34) cm. -Chất liệu: Inox.	Cái	50	
91	Bồn hạt đậu * Cấu hình kèm theo: - Bồn hạt đậu: 01 cái - Dung tích 800ml	Cái	50	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
92	Chén chum * Cấu hình kèm theo: -Chất liệu: Inox Kích thước: 8x5 cm	Cái	50	
93	Xe tiêm * Cấu hình kèm theo: -Xe tiêm 3 tầng: 01 cái Bánh xe: 04 cái; 2 bánh có phanh	Cái	50	
94	Xe đẩy bình ô xy * Cấu hình kèm theo: - Vật liệu bằng inox - Có 3 bánh xe cao su đặc: 2 bánh lớn đường kính 20cm, 1 bánh nhỏ đường kính 10cm. - Xe có thể gấp gọn lại khi không sử dụng. - Xe đẩy bình ôxy được hàn lắp ráp chắc chắn, thuận tiện sử dụng.	Cái	6	
95	Bình oxy di động * Cấu hình kèm theo: - Thể tích 40 lít - Áp suất thử đạt: 250 Bar - Áp suất sử dụng: 150 Bar = 150kg/cm2 - Chiều cao: 1260mm - Đường kính: 229mm - Khối lượng: 49kg (± 5%) - Bề dày: 5.7mm	Bình	6	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Nhu cầu mua sắm	Ghi chú
96	Xe lăn * Cấu hình kèm theo: - Chiều rộng của xe: 65cm - Chiều rộng khi xe gấp: 24cm - Đường kính vành xe: 60cm - Chiều dài xe: 106cm - Tải trọng của xe: 100kg - Vật liệu inox và vải giả da - Khung xe inox - Lốp xe bằng cao su đặc - Để chân bằng nhôm đúc - Phần ngồi và tựa lưng bằng vải giả da - Bánh xe trước đường kính 200mm - Xe có thể gấp gọn lại	Cái	10	
97	Xe băng ca bệnh nhân nằm da năng * Cấu hình kèm theo: - Băng ca: 1 cái - Cọc truyền dịch: 01 cái - Đệm mút bọc giả da: 01 cái - Bánh xe 125 có phanh: 01 bộ	Cái	10	